

Ngày	26,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.1%	8.5%	14.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	19,153 - 26,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,001
Số lượng CPLH (CP)	74,670,891
KLGD BQ 20 phiên (CP)	48,730
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.04
EPS	4,095
P/E	6.5

DT thuần

Q1/24

491

tỷ VNĐ

QoQ: ▼32.0| -6.2%

YoY: ▲86.0| 21.2%

LN trước thuế

Q1/24

100

tỷ VNĐ

QoQ: ▲36.7| 58.7%

YoY: ▼26.0| -20.3%

LN sau thuế

Q1/24

99.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲37.6| 60.5%

YoY: ▼25.2| -20.2%

ROA

2023

9.1%

+/- YoY: ▼4.3%

DT thuần

2023

1,749

tỷ VNĐ

YoY: ▲6.00| 0.3%

LN trước thuế

2023

320

tỷ VNĐ

YoY: ▼160| -33.3%

LN sau thuế

2023

317

tỷ VNĐ

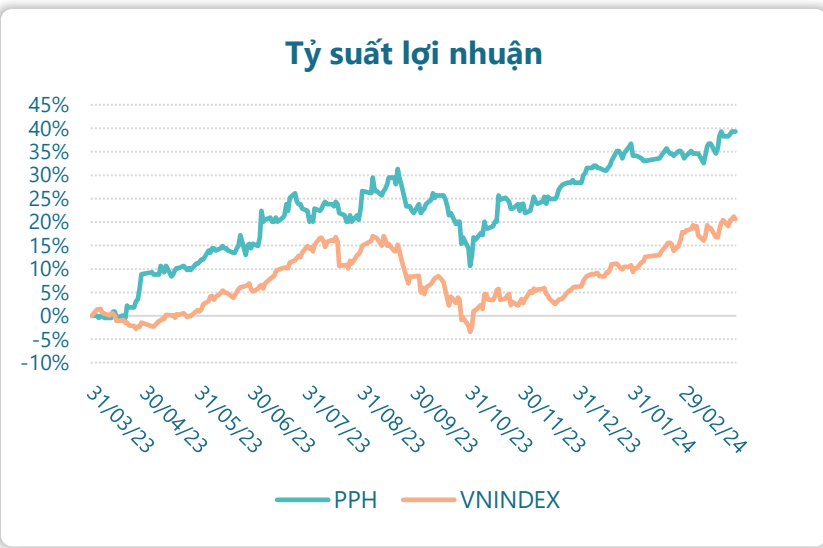
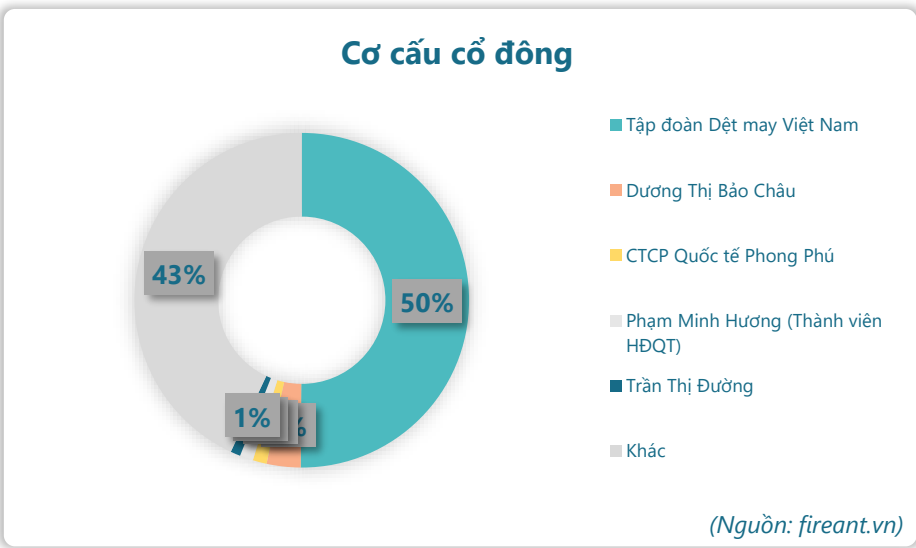
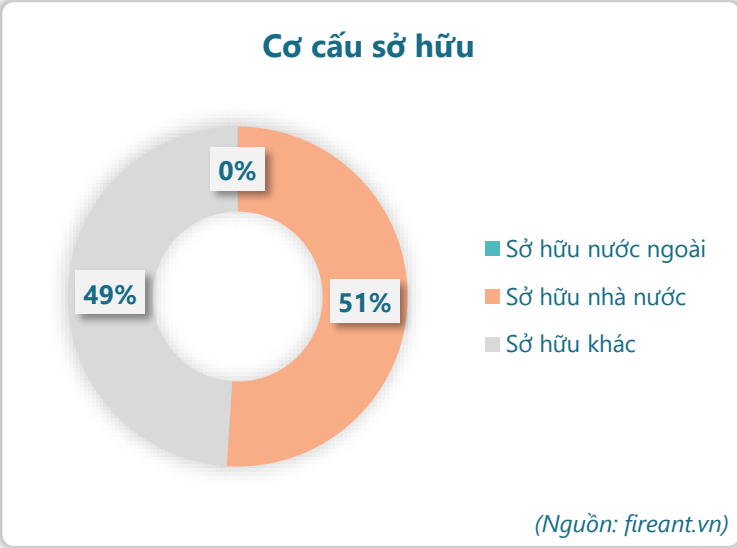
YoY: ▼160| -33.6%

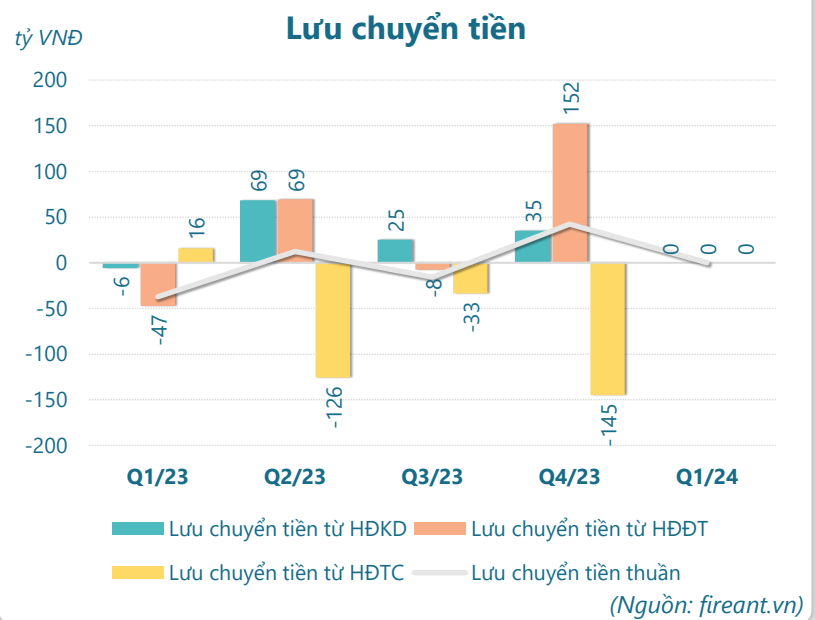
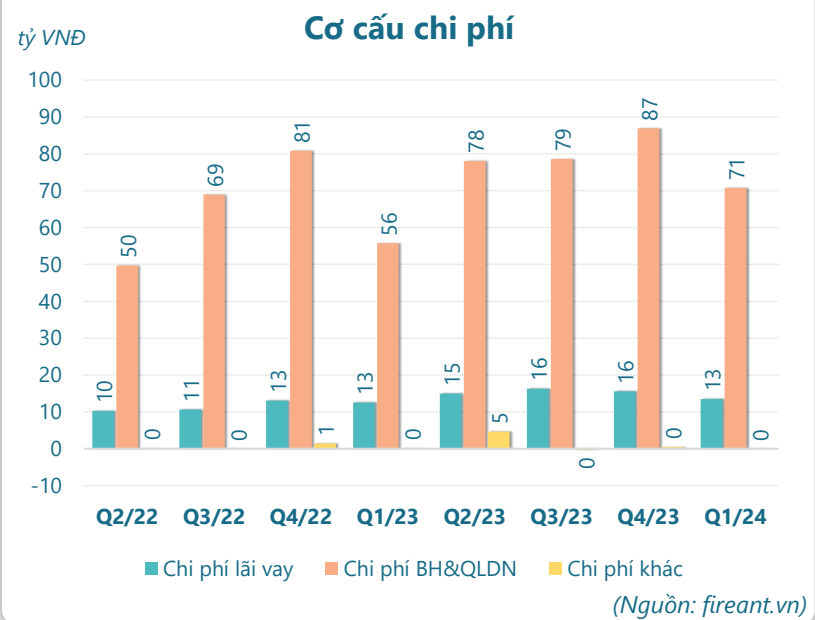
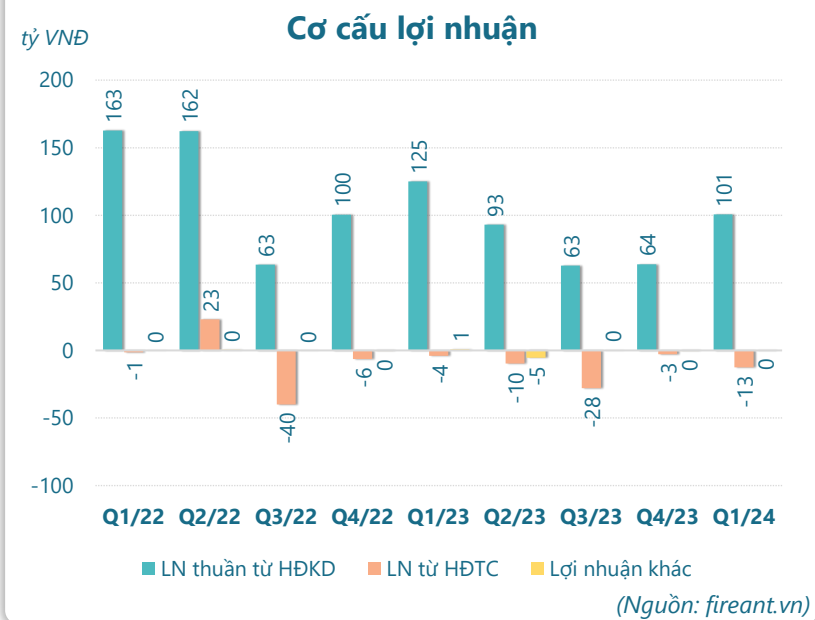
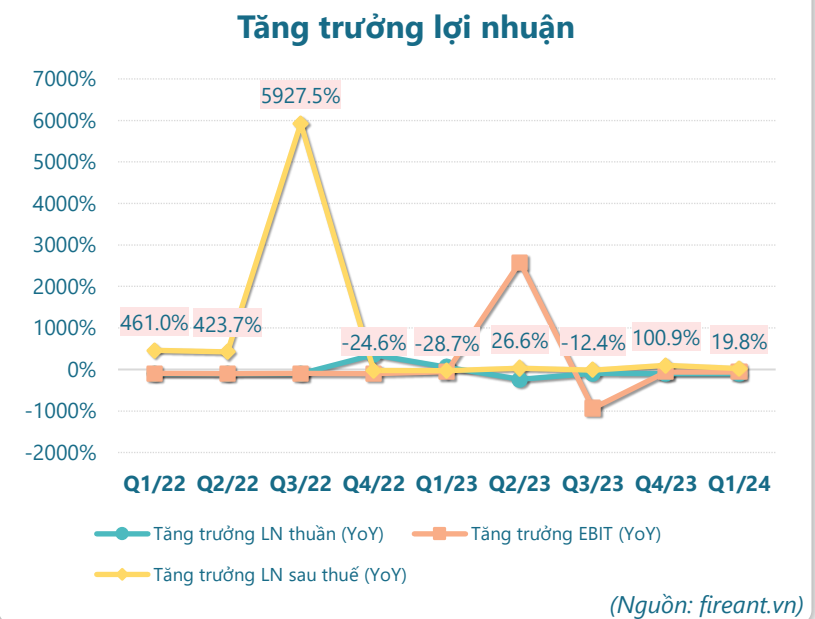
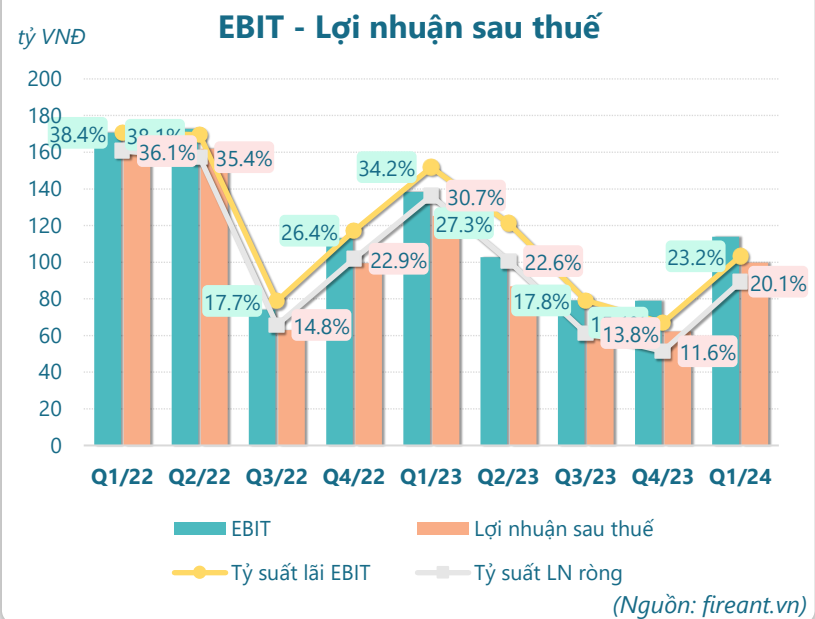
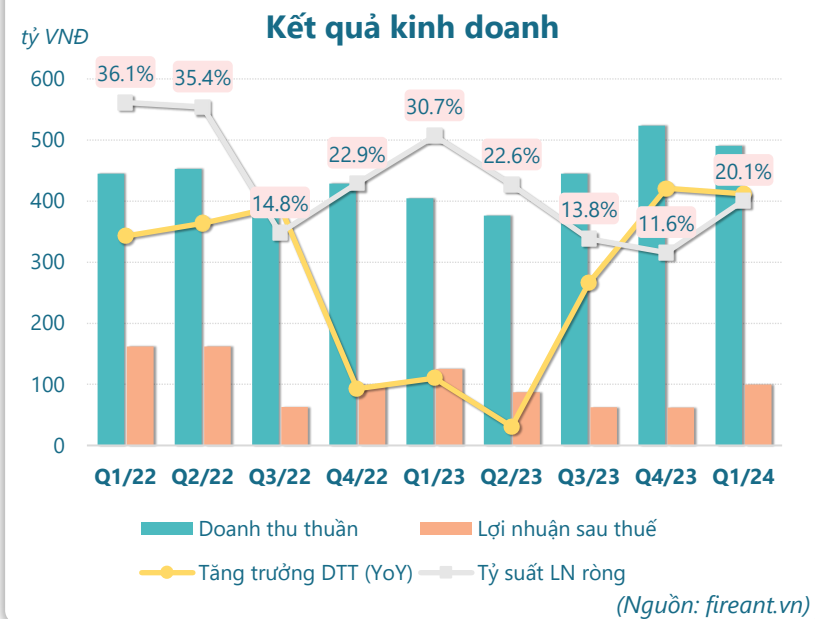
ROE

2023

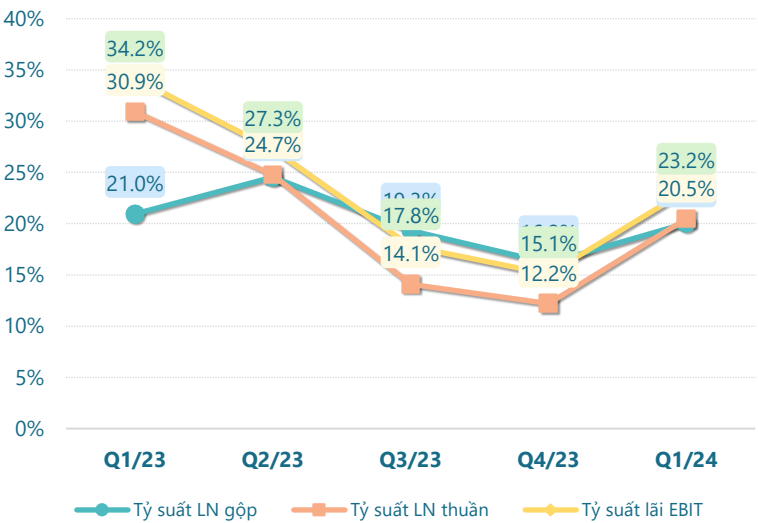
17.5%

+/- YoY: ▼8.5%



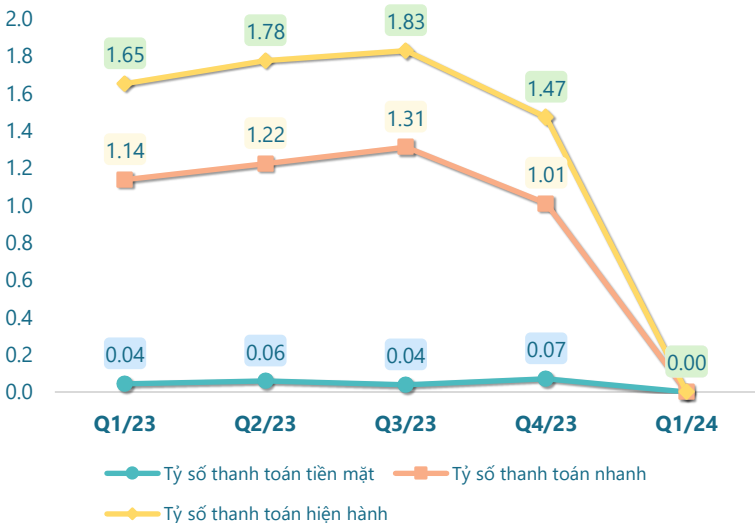


Tỷ suất lợi nhuận



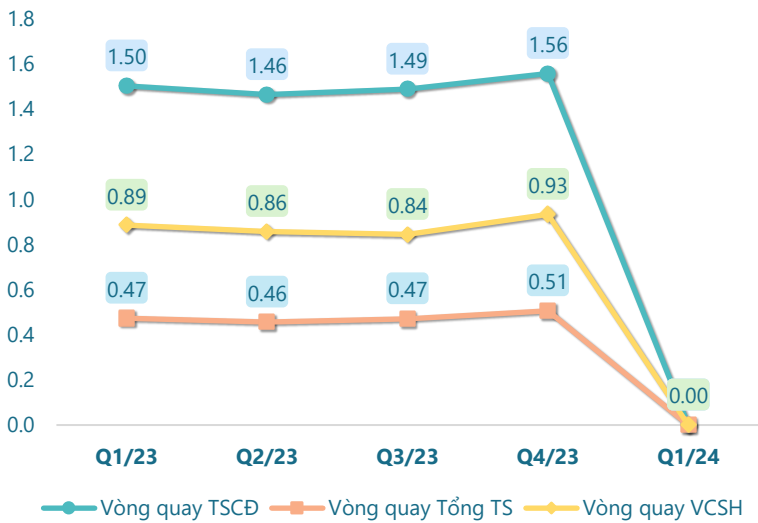
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



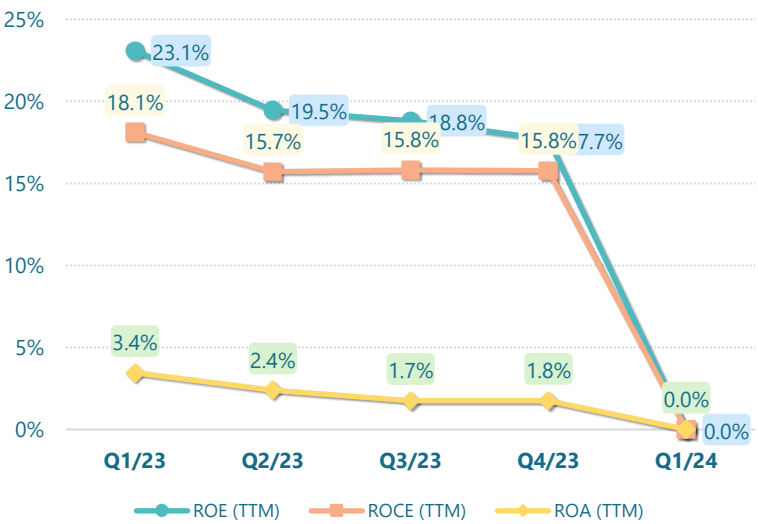
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



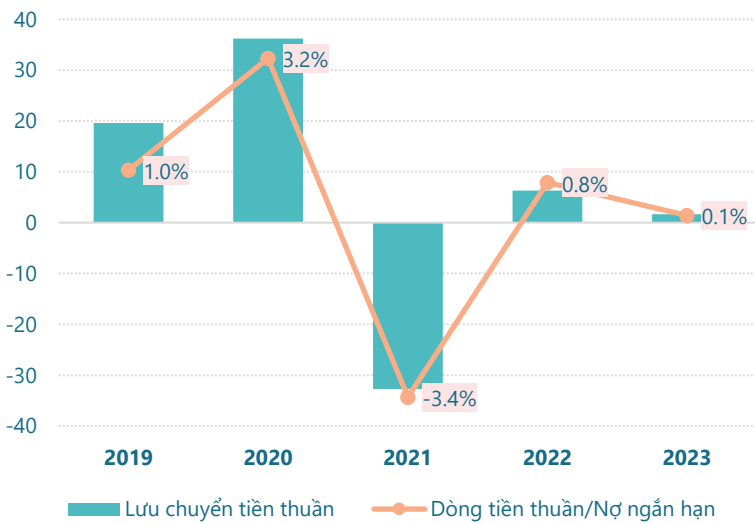
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



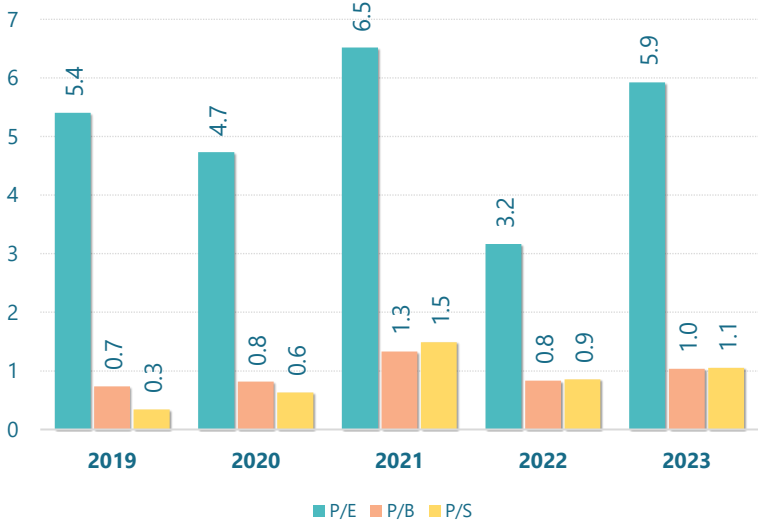
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)